TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2023/HS-ST
Ngày: 11-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đình Thành**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Được**, ông **Trịnh Văn Thành**.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Qết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 theo Qết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

** Bị cáo:*

1. Bị cáo thứ nhất: **Hoàng Minh N**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 4, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa *(học vấn)*: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng N Đ - Sinh năm: 1962 và bà Trần Thị B – Sinh năm: 1966; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 3 năm 2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai: **Nguyễn Văn Q**; Tên gọi khác: Rùa; Sinh năm: 1998; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Pa Pếch, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa *(học vấn)*: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C - Sinh năm: 1970 và bà Huỳnh Thị Đ – Sinh năm: 1975; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 3 năm 2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo thứ ba: **Nguyễn Thị G**; Tên gọi khác: Na; Sinh năm: 2005; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký thường trú: Ấp 16, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa *(học vấn)*: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn

giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trường G - Sinh năm: 1973 và bà Nguyễn Thị X – Sinh năm: 1973; Bị cáo chưa có chồng và con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 3 năm 2023 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1/ Bà Phạm Thị Cẩm H – Sinh năm: 1998 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp 4, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Vũ Thanh T – Sinh năm: 1992 (Vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3/ Ông Trương Viết S – Sinh năm: 1971 (Vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12 năm 2022, bị cáo Hoàng Minh N thuê quán Karaoke "Blue" thuộc khu phố Phú Thịnh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước để hoạt động kinh doanh quán Karaoke. Đầu tháng 01 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn Q và bị cáo Nguyễn Thị G đến quán Karaoke "Blue" và xin N cho ở nhờ thì N đồng ý. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 03/3/2023, N đang ở tại quán Karaoke "Blue" thì có bà Phạm Thị Cẩm Hương đến chơi. N rủ Hương, Q và G vào phòng ở của N để cùng sử dụng ma túy (bay lắc) thì tất cả đồng ý. N và Q thỏa thuận N sẽ liên hệ mua "Nửa hộp năm" ma túy khay và 01 viên ma túy thuốc lắc để bỏ ra cho tất cả cùng sử dụng, số tiền mua ma túy hết bao nhiêu thì sau khi bay lắc xong N và Q cùng góp lại trả. Sau khi thỏa thuận xong, N đi ra khu vực sảnh của quán thì gặp một người thanh niên tên Đô *(không rõ nhân thân, lai lịch)* vừa ở ngoài đi vào trong quán. N nhờ Đô mua giùm "Nửa hộp năm" ma túy khay và 01 viên ma túy thuốc lắc hẹn sẽ trả tiền sau khi bay lắc, Đô đồng ý. Đến Khoảng 01 giờ cùng ngày khi N, Q, G và Hương đang ở trong phòng của N thì Đô đến trước cửa phòng để giao ma túy. N nói G ra nhận ma túy thì G đồng ý. G đi ra trước cửa phòng gặp Đô lấy 01 bọc nylon bên trong có ma túy khay và 01 viên ma túy thuốc lắc mang vào phòng đưa lại cho Q. Q lấy viên ma túy thuốc lắc bẻ ra làm ba phần, sau đó Q cùng với G và Hương sử dụng hết viên ma túy thuốc lắc, còn bọc nylon chứa ma túy khay thì Q để lại xuống bàn trong phòng rồi đi vào nhà vệ sinh. Lúc này, N lấy bọc ma túy khay nói trên trích ra một ít ma túy bỏ vào tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng để trên mặt bàn, số ma túy khay còn lại N bỏ vào trong bọc nylon của vỏ gói thuốc lá hiệu Caraven rồi cất giấu trên nóc tủ lạnh trong phòng. Khi Q quay lại thì N kêu Q xào ma túy khay cho mọi người cùng sử dụng. Q lấy ma túy khay trong tờ tiền 1.000 đồng trên bàn dùng quẹt gas đốt nóng ma túy (sào ma túy) rồi đổ ra đĩa sứ màu trắng có sẵn trong phòng. Tiếp đó, N lấy ra 01 căn cước công dân mang tên Đoàn Thanh Duy (trước đó N nhặt được trong lúc dọn dẹp vệ sinh quán).

Q dùng căn cước công dân trên kẻ ma túy ra thành nhiều đường nhỏ cho mọi người cùng sử dụng. G dùng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 02 đầu lọc thuốc lá do Q đưa quấn tròn lại dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi đã chuẩn bị xong Q mở nhạc bằng loa nghe nhạc có sẵn trong phòng rồi N, Q, G và Hương cùng nhau sử dụng ma túy (bay lắc). Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày khi N, Q, G và Hương đang cùng nhau sử dụng ma túy (bay lắc) thì lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài đến kiểm tra hành chính phát hiện trên chiếc đĩa sứ, màu trắng trong phòng có chất bột màu trắng. Qua khám xét lực lượng Công an phát hiện bên trong bọc nylon của vỏ gói thuốc lá hiệu Caraven để trên nóc tủ lạnh trong phòng có 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước (4,0 x 4,0)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (N, Q khai nhận chất bột màu trắng trên chiếc đĩa sứ; 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước (4,0x4,0)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng dấu bên trong bọc nylon của vỏ gói thuốc lá hiệu Caraven đó là ma túy khay của N và Q cùng góp tiền mua với mục đích bỏ ra cho G và Hương cùng sử dụng, còn G khai nhận giúp N ra nhận số ma túy khay và thuốc lắc khi người thanh niên tên Đô đến giao và sử dụng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 02 đầu lộc thuốc lá quấn tròn lại để làm công cụ sử dụng ma túy nên Cơ quan Công an thành phố Đồng Xoài đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật *(Bút lục số 38-41; 122-136; 144-157; 165-176; 184-192).*

Tại bản kết luận giám định số 286/KL-KTHS ngày 09/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Chất bột màu trắng *(Ký hiệu M1)* được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 0,0533 gam; Tinh thể màu trắng *(Ký hiệu M2)* được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 1,3639 gam. Ketamine là chất ma túy thuộc danh mục III số thứ tự 40 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ *(Bút lục số 78).*

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 20/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố các bị cáo Hoàng Minh N, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thị G về tôi *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Minh N, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thị G phạm tôi *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".* Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Minh N từ 07 *(Bảy)* năm đến 07 *(Bảy)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 07 *(Bảy)* năm đến 07 *(Bảy)* năm 03 *(Ba)* tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 07 *(Bảy)* năm tù.

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày của các bị cáo tại phiên tòa và lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Qết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm Qền theo Q định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Minh N, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thị G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 20/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố các bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản khám xét, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, công cụ, phương tiện phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận, ngày 03/3/2023 bị cáo Hoàng Minh N và bị cáo Nguyễn Văn Q bàn bạc thống nhất góp tiền mua ma túy để cùng với bị cáo Nguyễn Thị G và bà Phạm Thị Cẩm Hương sử dụng. Bị cáo N dùng địa điểm kinh doanh của mình là quán Karaoke "Blue" thuộc khu phố Phú Thịnh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đồng thời cung cấp trang bị loa nhạc, đèn chiếu xoay, đĩa sứ, thẻ nhựa, hộp quẹt ga để cả nhóm sử dụng ma túy. Bị cáo G là người ra nhận ma túy đem vào phòng rồi sử dụng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và hai đầu lọc thuốc lá quấn tròn lại để làm công cụ cho cả nhóm sử dụng ma túy. Khi các bị cáo N, Q, G và bà Hương đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 1,4172 gam Ketamine. Hành vi của các bị cáo Hoàng Minh N, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thị G đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được Q định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo hoàn toàn làm chủ được hành vi của mình,

các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Các bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc Qền quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép dưới bất kỳ hình thức nào, song để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần phải phân tích đánh giá hành vi của từng bị cáo để có cở sở khi lượng hình.

[4] Đối với bị cáo Hoàng Minh N: Bị cáo là người đã nảy sinh ý định mua ma túy và rủ bị cáo Nguyễn Văn Q góp tiền mua ma túy để bị cáo cùng với bị cáo Nguyễn Văn Q, bị cáo Nguyễn Thị G và bà Phạm Thị Cẩm Hương cung nhau sử dụng. Chính bị cáo là người đã mua "nửa hộp năm" ma túy khay và 01 viên ma túy thuốc lắc của đối tượng tên Đô để cho mọi người cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo là người đã dùng địa điểm kinh doanh của mình là quán Karaoke "Blue" thuộc khu phố Phú Thịnh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đồng thời cung cấp trang bị loa nhạc, đèn chiếu xoay, đĩa sứ, thẻ nhựa, hộp quẹt ga để cả nhóm sử dụng ma túy. Vì vậy cần phải xét xử bị cáo Hoàng Minh N một mức án tù có thời hạn nghiêm để tiếp tục răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Q định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q: Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình. Bị cáo là người đã bàn bác và thông nhất góp tiền chung với bị cáo Hoàng Minh N để bị cáo N mua ma túy để bị cáo cùng với bị cáo N, bị cáo Nguyễn Thị G và bà Phạm Thị Cẩm Hương cùng nhau sử dụng. Vì vậy cũng cần phải xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q một mức án tù có thời hạn nghiêm để tiếp tục răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Q định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Đối với bị cáo Nguyễn Thị G: Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ hành vi của mình. Bị cáo là người ra nhận ma túy đem vào phòng rồi sử dụng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và hai đầu lọc thuốc lá quấn tròn

lại làm công cụ để bị cáo cùng với bị cáo Hoàng Minh N, bị cáo Nguyễn Văn Q và bà Phạm Thị Cẩm Hương cùng nhau sử dụng ma túy. Vì vậy cũng cần phải xét xử bị cáo Nguyễn Thị G một mức án tù có thời hạn nghiêm để tiếp tục răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Q định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Hoàng Minh N, Nguyễn Văn Q và Nguyễn Thị G về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo điểm b, khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về tình tiết định khung cũng như những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với ông Trương Viết Sơn là chủ quán karaoke "Blue" cho Hoàng Minh N thuê lại quán karaoke "Blue" nhưng không biết việc bị cáo Hoàng Minh N tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[9]Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bà Phạm Thị Cẩm Hương, Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Qết định xử phạt hành chính đối với bà Phạm Thị Cẩm Hương số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" Q định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP là đúng Q định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[10] Đối với người thanh niên tên Đô đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Minh N và Nguyễn Văn Q hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý trong vụ án này.

[11] Về vật chứng:

- Đối với 01 *(Một)* bì thư ký hiệu số 286 M2 ngày 03/3/2023, đựng ma túy còn lại sau giám định được phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong và đóng dấu giáp lai; 01 *(Một)* đĩa sứ màu trắng; 01 *(Một)* thẻ nhựa (loại căn cước công dân mang tên Đoàn Thanh Duy) và 01 *(Một)* vỏ gói thuốc lá hiệu Caraven là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 *(Một)* tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành dạng ống hút bên ngoài được bọc bằng hai đầu lọc thuốc lá; 01 *(Một)* tờ tiền mệnh giá

1.000 đồng; 01 *(Một)* đèn chiếu xoay màu đen và 02 *(Hai)* loa phát nhạc màu đen hiệu LeerFei. Đây là số tiền và phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng gold thu của bị cáo Hoàng Minh N; 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu OPPO màu đen thu của bị cáo Nguyễn Thị G và 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu OPPO màu đen thu của bị cáo Nguyễn Văn Q. Đây là tài sản của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả lại cho các bị cáo.

[12] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Q định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo **Hoàng Minh N**, **Nguyễn Văn Q** *(Tên gọi khác: Rùa)* và **Nguyễn Thị G** *(Tên gọi khác: Na)* phạm tội*"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hoàng Minh N 07 *(Bảy)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/3/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 07 *(Bảy)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/3/2023.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị G 07 *(Bảy)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/3/2023.

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 *(Một)* bì thư ký hiệu số 286 M2 ngày 03/3/2023, đựng ma túy còn lại sau giám định được phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong và đóng dấu giáp lai; 01 *(Một)* đĩa sứ màu trắng; 01 *(Một)* thẻ nhựa (loại căn cước công dân mang tên Đoàn Thanh Duy) và 01 *(Một)* vỏ gói thuốc lá hiệu Caraven.

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 *(Một)* tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn thành dạng ống hút bên ngoài được bọc bằng hai đầu lọc thuốc lá; 01 *(Một)* tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; 01 *(Một)* đèn chiếu xoay màu đen và 02 *(Hai)* loa phát nhạc màu đen hiệu LeerFei.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Hoàng Minh N 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng gold; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu OPPO màu đen; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị G 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu OPPO màu đen.

(Số vật chứng trên đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002180, Qển số 0044 ngày 15/8/2023 giữa Công an thành phố Đồng Xoài với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí:

Áp dụng Nghị Qết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Q định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về Qền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được Qền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

CAO ĐÌNH THÀNH

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- Công an TP.Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP.Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.